TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2025/QĐCNTTLH	*Mai Sơn, ngày 25 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị N và anh Vũ Khánh H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung đề ngày 02 tháng 04 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Vũ Khánh H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1993 và anh Vũ Khánh H, sinh năm 1991. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Vũ Khánh H nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N, anh H có 02 con chung là cháu Vũ Thanh Hải Y, sinh ngày 14/7/2012 và cháu Vũ Khánh P, sinh ngày 08/7/2014.

Chị N và anh H thống nhất giao cháu P cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động); giao cháu Y cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Y trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Chị N, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Anh, chị có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, chị N, anh H được quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị Phạm Thị N và anh Vũ Khánh H xác nhận không có tài sản chung, nợ chung vợ chồng nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND thị trấn B, huyện Mai Sơn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Phương Thúy